TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2021/HS-ST
Ngày 17-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Công Tụ;

2. Bà Nguyễn Thị Đoan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Vi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ , tỉnh Thái Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2021/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 09/2021/QĐST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với:

Bị cáo: Phạm Văn Ng; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 17/10/1984;

Nơi cư trú: Thôn H, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên cha: Phạm Ngọc L, sinh năm 1957 "*Ngày 21/8/1986, ông Lĩnh được Chủ tịch Hội đồng Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba, hiện là bệnh binh*"; Họ và tên mẹ: Phạm Thị T, sinh năm 1961; Họ và tên vợ: Vũ Thị L1, sinh năm 1986; Có 01 con sinh năm 2014; Tiền án: Không; Tiền sự: Quyết định số 18/QĐ-TA ngày 31/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 01 năm 6 tháng "*chưa đi thi hành*";Nhân thân: Từ tháng 02/2005 đến tháng 9/2006 tham gia nghĩa vụ quân sự tại Tiểu đoàn 18, Sư đoàn 395, Quân khu 3. Quyết định số 09/QĐ-TA ngày 11/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 02 năm; ngày 17/01/2019 chấp hành xong; Bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 23/02/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1973

Nơi cư trú: Thôn V, xã A1, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

- Người làm chứng:

+ Anh Đinh Văn D, sinh năm 1998

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

+ Anh Phạm Quang M, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Tổ 9, thị trấn B, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

+ Bà Phạm Thị Ph, sinh năm 1951

Nơi cư trú: Thôn V, xã A1, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

(*Tại phiên tòa có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại và người làm chứng*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bị cáo Phạm Văn Ng và anh Nguyễn Văn H1 quen biết nhau và cùng là người nghiện chất ma túy. Khoảng tháng 12/2020, anh H1đến nhà anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1974, trú tại thôn P, xã A, huyện Q chơi, nghe anh T1nói bị mất đôi giày nên H1 nghĩ là Ng đã lấy đôi giày này. Tối ngày 20/02/2021, khi gặp Ng tại khu vực chợ Đ1, xã A, anh H1có nói một số câu cho rằng Ng đã lấy đôi giày của anh T1nhưng Ng nói không lấy, dẫn đến hai bên xảy ra mâu thuẫn. Khoảng 09 giờ ngày 21/02/2021, khi ngủ dậy, Ng nhớ lại chuyện liên quan đến đôi giày nêu trên nên thấy bức xúc, liền dùng điện thoại nhắn tin cho anh H1với nội dung: *"Anh H1phải không. Em Ng đây. Sáng nay anh làm gì không, em gặp anh nhé. Anh ở nhà hay ngã tư V. Em hỏi lại anh xem anh nói anh đưa tiền cho em đi lấy giày của anh T1mất là đ.c.m anh nói có ý gì. Anh sỉ nhục em. Anh nhớ sáng nay em sang nhà anh, anh không gặp, không nói chuyện, khi gặp qua 11 giờ gặp chỉ nói chuyện bằng dao súng thôi. Tin nhắn thay lời bố giết mày nhá H1 V1"*. Sau đó, Ng đi gặp anh H1. Khi đi, Ng mặc áo dài tay màu tím, quần soóc lửng màu đen, dép lê màu vàng, mang theo 01 con dao rọc giấy có cán bằng nhựa màu xanh, dài khoảng 20 cm, bản rộng khoảng 03 cm, bên trong có một lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn, chiều dài lưỡi dao được đẩy lên khỏi phần cán khoảng 5-7 cm, để trong túi quần soóc lửng bên phải phía sau, mục đích mang theo để phòng thân. Con dao trên Ng mua ở cửa hàng tạp hóa của bà Đinh Thị T2, sinh năm 1967, ở thôn Đ, xã Avào khoảng tháng 11/2020. Khoảng 11 giờ cùng ngày, Ng đi bộ từ nhà rồi đi nhờ xe mô tô của anh Phạm Văn H2, sinh năm 1993, trú tại thôn H, xã A, huyện Q đến ngã tư V, xã An Vũ. Khi đến ngã tư V thì Ng xuống xe, còn anh H2đi việc của mình. Sau đó, Ng đi bộ đến trước cửa hàng tạp hóa của bà Đinh Thị Th, sinh năm 1967, ở mặt đường Quốc lộ 10 nH1 anh H1chưa đến nên Ng dùng điện thoại nhắn tin cho anh H1với nội dung: "*Em không thấy anh đâu. Em không có xe, anh ra ngã tư được không anh H1V1ơi"*. Lúc này, anh Phạm Quang M, sinh năm 1991, trú tại tổ 9, thị trấn B, huyện Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Nouvo LX đi qua thấy Ng thì dừng lại nói

chuyện với Ng. Khoảng 05 phút sau, anh H1mặc quần áo bò màu xanh, đi giày màu đen, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exiter màu xanh đến ngã tư V, dừng xe rồi đi đến đứng trước mặt Ng nói: *"Thằng Ng T mày thích sao, mày thích thể hiện bản lĩnh à"*. Ng đáp: "*Mày thích gì"*. Khi khoảng cách giữa anh H1và Ng khoảng từ 50 - 70cm, anh H1dùng tay trái túm tóc Ng, tay phải đấm một nhát vào vùng mặt bên trái Ng. Anh M thấy vậy vào can ngăn nhưng không được, bị đẩy ra ngoài. Trong lúc Ng và anh H1đang đùn đẩy, giằng co thì Ng dùng tay phải rút trong túi quần soóc lửng phía sau bên phải ra con dao rọc giấy, dùng ngón tay cái đẩy lưỡi dao ra khỏi cán khoảng 5 - 7 cm. Lúc này, cả hai vẫn ở tư thế đứng đối diện. Ng khom người, cầm phần cán dao bằng tay phải theo tư thế ngón cái đặt ở mặt có nút bấm đẩy lưỡi dao, bốn ngón còn lại nắm cán dao, khua 2 - 3 nhát về phía vùng bụng của anh H1nhưng không trúng. Thấy vậy, anh H1bỏ tay đang túm tóc Ng, lùi lại thì Ng bước lên, khua (lia) dao 01 nhát về phía anh H1trúng vào vùng cổ anh H1tạo thành 01 vết thương hình vòng cung đi từ vùng cổ trái ngang qua dưới cằm sang vùng cổ phải, làm chảy máu. Thấy vậy, Ng hoảng sợ, lùi lại và bỏ chạy ra đường quốc lộ 10 hướng đi xã An Lễ. Sau khi bị thương, anh H1cúi xuống bê khối gạch (*dạng gạch đỏ, kết dính với nhau bằng vữa khô*) ở gốc cây gần đó đập xuống đường làm khối gạch bị vỡ thành nhiều mảnh, cầm một viên gạch vỡ chạy đuổi theo Ng nhưng không đuổi kịp. Anh H1tiếp tục quay lại để viên gạch vỡ lên bụng xe mô tô của mình rồi điều khiển xe đuổi theo Ng khoảng 100 mét đến khu vực cổng trường Trung học phổ thông Tr nhưng không đuổi được, quay lại thì gặp bà Phạm Thị Ph, sinh năm 1951, trú tại thôn V, xã A1ở gần đó. Thấy anh H1bị chảy nhiều máu ở vùng cổ, bà Ph khuyên anh H1đi cấp cứu nên anh H1chở bà Ph ngồi sau đến Bệnh viện đa khoa D1để sơ cứu, sau đó được chuyển lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình cấp cứu, điều trị từ ngày 21/02/2021 đến ngày 26/02/2021 thì ra viện.

Sau khi bỏ chạy về hướng xã A, Ng đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông lạ mặt đến cầu Đ1 thuộc địa phận xã A thì xuống xe, đi bộ vào đường bê tông thuộc thôn H, gần Đền Đ1và ném con dao trên xuống sông, đoạn cách mé bờ sông bên trái khoảng 02 mét rồi quay lại đi ra đường Quốc lộ 10 để bắt xe khách đi H3. Khi đi qua cầu N khoảng 02km, Ng xuống xe, thuê nhà nghỉ đến khoảng 14 giờ ngày 22/02/2021 thì trả phòng rồi đi lang thang. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi đang lang thang tại khu vực thôn M1, xã A2, huyện Q thì bị Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện, bắt giữ.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 41/21/TgT ngày 01/3/2021 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Thái Bình, kết luận: *"1. Dấu hiệu chính qua giám định. Thương tích vùng cổ do vật sắc tác động làm thủng thành trước và sau vùng hạ họng; đứt bán phần nhóm cơ dưới hàm - góc hàm; đứt tuyến nước bọt dưới hàm trái; đứt động mạch giáp trên. Đã được xử trí: Khâu phục hồi hạ họng; khâu phục hồi động mạch giáp trên, cắt tuyến nước bọt, thuốc kháng sinh, giảm đau. Hiện tại: Vết thương còn đau, người mệt mỏi, ăn cháo. Riêng phần cắt bỏ tuyến dưới hàm trái có ảnh hưởng tới chức năng hoạt động của miệng hay không thì chưa đánh gái được vì bệnh nhân mới mổ và đang tập ăn thức ăn lỏng (cháo). 2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời*

điểm giám định là 33% (ba mươi ba phần trăm)".

Ngày 10/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ đã có Công văn số 89/CQĐT gửi Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Thái Bình đề nghị giải thích rõ kết luận giám định pháp y thương tích số 41/21/TgT ngày 01/3/2021 gồm các nội dung: *"Thương tích trên những vết nào? Vị trí và chiều hướng của mỗi vết ra sao? Với thương tích như trên có gây nguy hiểm đến tính mạng của Nguyễn Văn H1 hay không?"*. Ngày 23/3/2021 Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thái Bình có Công văn số 10A/CV-TTPY trả lời: *"Quá trình giám định ghi nhận trên cơ thể anh Nguyễn Văn H1 có 01 vết thương tại vùng cổ có vết sẹo hình vòng cung đi từ vùng cổ trái ngang qua dưới cằm sang vùng cổ phải đo (19x0,5)cm. Chiều hướng của vết thương, Trung tâm không đủ căn cứ để xác định. Thương tích tại vùng cổ của anh Nguyễn Văn H1 có thể gây nguy hiểm đến tính mạng của anh H1".*

Bản kết luận giám định bổ sung pháp y về thương tích số 80/21/TgT ngày 12/4/2021 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Thái Bình, kết luận: *"1. Dấu hiệu chính qua giám định bổ sung. Thương tích vùng cổ do vật sắc tác động làm thủng thành trước và sau vùng hạ họng; đứt bán phần nhóm cơ dưới hàm - góc hàm; đứt tuyến nước bọt dưới hàm trái; đứt động mạch giáp trên. Đã được xử trí: Khâu phục hồi hạ họng; khâu phục hồi động mạch giáp trên, cắt tuyến nước bọt, thuốc kháng sinh, giảm đau. Hiện tại: Vết sẹo vùng cổ còn đau. Kết quả khám chuyên khoa răng hàm mặt: Tuyến nước bọt dưới hàm trái đã cắt làm giảm tiết nước bọt gây khô miệng. Kết luận khám chuyên khoa tai mũi họng: Vết thương vùng cổ không gây chít hẹp hạ họng. 2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định bổ sung là 44% (bốn mươi bốn phần trăm)".*

Tại Cáo trạng số 78/CT-VKSQP ngày 12/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Ng về tội: *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp "*Dùng hung khí nguy hiểm"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự);

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Phạm Văn Ng đã khai nhận hành vi gây thương tích đối với anh H1vào ngày 21/02/2021 như đã nêu trong bản cáo trạng. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, sau khi phạm tội. Trước khi mở phiên tòa, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả xảy ra đối với bị hại với số tiền là 12.000.000 đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Quyết định truy tố đối với bị cáo Ng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội: *"Cố ý gây thương tích"*. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ng từ 06 (sáu) năm đến 06 (sáu) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị bắt giữ 23/02/2021. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng

mức án nhẹ nhất để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm được trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng xã hội, trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ và còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ như:

- Sơ đồ hiện trường và Biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 16 giờ ngày 21/02/2021.

- Biên bản truy tìm vật chứng do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập ngày 23/02/2021.

- Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 41/21/TgT ngày 01/3/2021; Bản kết luận giám định bổ sung pháp y về thương tích số 80/21/TgT ngày 12/4/2021; Công văn số 10A/CV-TTPY ngày 23/3/2021 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Thái Bình.

- Biên bản thực nghiệm điều tra và Bản ảnh thực nghiệm do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập ngày 18/3/2021.

Cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 21/02/2021 tại khu vực ngã tư V thuộc địa phận Thôn V, xã A1, huyện Q, tỉnh Thái Bình, do mâu thuẫn cá nhân, bị cáo Phạm Văn Ng đã có hành vi dùng 01 con dao rọc giấy có tay cầm bằng nhựa màu xanh, dài khoảng 20 cm, bản rộng khoảng 03 cm, bên trong có một lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn, chiều dài lưỡi dao được đẩy lên khỏi phần cán khoảng 5-7 cm gây thương tích cho anh Nguyễn Văn H1 làm anh H1bị thương ở vùng cổ, được cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa D1sau đó chuyển lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình. Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định bổ sung là 44% *(bốn mươi bốn phần trăm)*. Hành vi của bị cáo đã phạm tội *"Cố ý gây thương tích"* với tình tiết định khung quy định tại điểm c

khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp "Dùng hung khí nguy hiểm" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự) như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ đã truy tố là có căn cứ.

Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nH1 thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%;

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên, nếu không thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 4 Điều này;

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người từ 31% đến 60%;

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nH1 thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

……

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy: Hành vi bị cáo dùng dao nhọn là một loại hung khí nguy hiểm khua (lia) vào vùng cổ của anh H1, làm đứt tuyến nước bọt dưới hàm trái; đứt động mạch giáp trên, gây thương tích cho anh H1với tỷ lệ 44% là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo có nhân thân xấu, có một tiền sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo coi thường pháp luật, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Vì vậy Hội đồng xét xử cần phải lên một mức án phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội cũng như việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; sau khi phạm tội đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả xảy ra; bị cáo có thời gian tham gia quân đội và có bố đẻ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, có tiền sự bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nH1 chưa đi thi hành, đây cũng là một trong những căn cứ quan trọng để Hội đồng xét xử cân nhắc khi lượng hình.

[5] Từ những phân tích nêu trên, đối chiếu với các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải lên mức án nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định như mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh H1bị tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 44%. Anh H1chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường khoản chi phí điều trị là 12.195.000 đồng. Ngày 15/8/2021 gia đình bị cáo Ng và anh H1đã thỏa thuận, bồi thường cho anh số tiền 12.000.000 đồng. Anh H1đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì khác. Vì vậy về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với con dao rọc giấy Ng đã dùng để gây thương tích cho anh H1và sau đó ném xuống đoạn sông gần cầu Đ1, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không có kết quả.

[8] Đối với hành vi của anh H1dùng tay túm tóc và đấm vào vùng mặt Ng nhưng không bị thương tích gì nên Ng không có yêu cầu, đề nghị gì. Ngày 31/5/2021, Công an huyện Quỳnh Phụ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 750.000 đồng đối với anh H1về hành vi "Đánh nhau" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lý lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Ng phạm tội: *"Cố ý gây thương tích"*.

- *Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 (thuộc trường hợp "Dùng hung khí nguy hiểm" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự); các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự*. Xử phạt bị cáo Phạm Văn Ng 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 23/02/2021.

2. Về án phí: *Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*. Bị cáo Phạm Văn Ng phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án theo quy định.

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Thái Bình;*
- *TAND tỉnh Thái Bình;*
- *VKSND huyện Quỳnh Phụ;*
- *Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;*
- *Công an huyện Quỳnh Phụ;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;*
- *Bị cáo;*
- *Bị hại;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Minh Đức